



NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT về ung thư cổ tử cung

ThS ĐD. Hồ Thị Thúy Hằng - Khoa Phụ sản

Tại Việt Nam, theo ghi nhận ung thư năm 2020 có hơn 4.000 ca mắc mới và có gần 3.000 ca tử vong vì ung thư cổ tử cung. Đây là một trong những ung thư hay gặp ở nữ giới, chiếm khoảng 12% trong tất cả các ung thư ở nữ giới và là nguyên nhân gây tử vong thứ hai sau ung thư vú. Trung bình mỗi ngày, Việt Nam có khoảng 14 phụ nữ mắc bệnh và 7 phụ nữ tử vong do ung thư cổ tử cung. Theo ước tính, vào năm 2025, số phụ nữ tử vong hàng năm do ung thư cổ tử cung sẽ tăng lên hơn 4.000

trường hợp nếu không có giải pháp hiệu quả cho thực trạng này.

1. Nguyên nhân gây ung thư cổ tử cung

Nhiều nghiên cứu cho thấy, nhiễm virus gây u nhú ở người (human papillomavirus-HPV) là nguyên nhân hàng đầu gây ung thư cổ tử cung. Có đến 90-100% trường hợp ung thư cổ tử cung có HPV dương tính. Mặc dù có tới hơn 200 típ HPV khác nhau, nhưng chỉ khoảng 40 típ lây nhiễm ở đường sinh dục và ít nhất 15 típ liên quan

đến ung thư. Các típ 16, 18, 45, 56 thường có liên quan với các tổn thương loạn sản nặng và ung thư cổ tử cung xâm nhập. HPV típ 18 có liên quan với ung thư biểu mô tuyến và ung thư biểu mô kém biệt hoá cổ tử cung cũng như tỷ lệ di căn hạch và khả năng tái phát của bệnh. Các nghiên cứu cho thấy HPV nhóm 16 liên quan với ung thư biểu mô vảy sừng hoá có tỷ lệ tái phát thấp hơn.

2. Yếu tố nguy cơ nhiễm HPV

- Nhiều bạn tình
- Hoạt động tình dục sớm





- Quan hệ tình dục không an toàn với người bệnh
- Tiếp xúc tay miệng với cơ quan sinh dục đã nhiễm HPV
- Sử dụng chung đồ cá nhân với người bị nhiễm HPV
- Hệ thống miễn dịch suy yếu
- Hút thuốc lá

3. Triệu chứng của ung thư cổ tử cung

Ung thư cổ tử cung giai đoạn sớm có thể không có triệu chứng. Khi các triệu chứng xảy ra, các triệu chứng đó thường bao gồm chảy máu âm đạo bất thường, thường xảy ra sau khi giao hợp, cũng có thể xảy ra tự phát ngoài các kỳ kinh nguyệt. Các trường hợp ung thư nặng hơn có thể gây ra tình trạng dịch âm đạo có mùi hôi hoặc đau vùng chậu. Ung thư khi lan rộng hơn nữa có

thể gây ra tắc nghẽn hệ tiết niệu, đau lưng, và sưng chân do tắc tĩnh mạch hoặc bạch huyết.

4. Chẩn đoán ung thư cổ tử cung

Xét nghiệm Papanicolaou (tế bào học cổ tử cung)

Xét nghiệm này còn thường được gọi với tên rút ngắn là Pap test. Bệnh phẩm được lấy từ cổ tử cung của bệnh nhân ngoài kỳ hành kinh. Đây là thủ thuật được các bác sĩ sản phụ khoa thực hiện bằng cách dùng bàn chải nhỏ quét nhẹ ở cổ tử cung và vùng phụ cận để thu thập các tế bào. Bệnh phẩm sẽ được các nhà tế bào học đọc dưới kính hiển vi để phát hiện các thay đổi bất thường của tế bào như tổn thương tiền ung thư và ung thư.

TRIỆU CHỨNG CỦA UNG THƯ CỔ TỬ CUNG



**CHẢY MÁU ÂM ĐẠO
BẤT THƯỜNG**



ĐAU LƯNG



ĐAU KHI QUAN HỆ



ĐAU VÙNG CHẬU



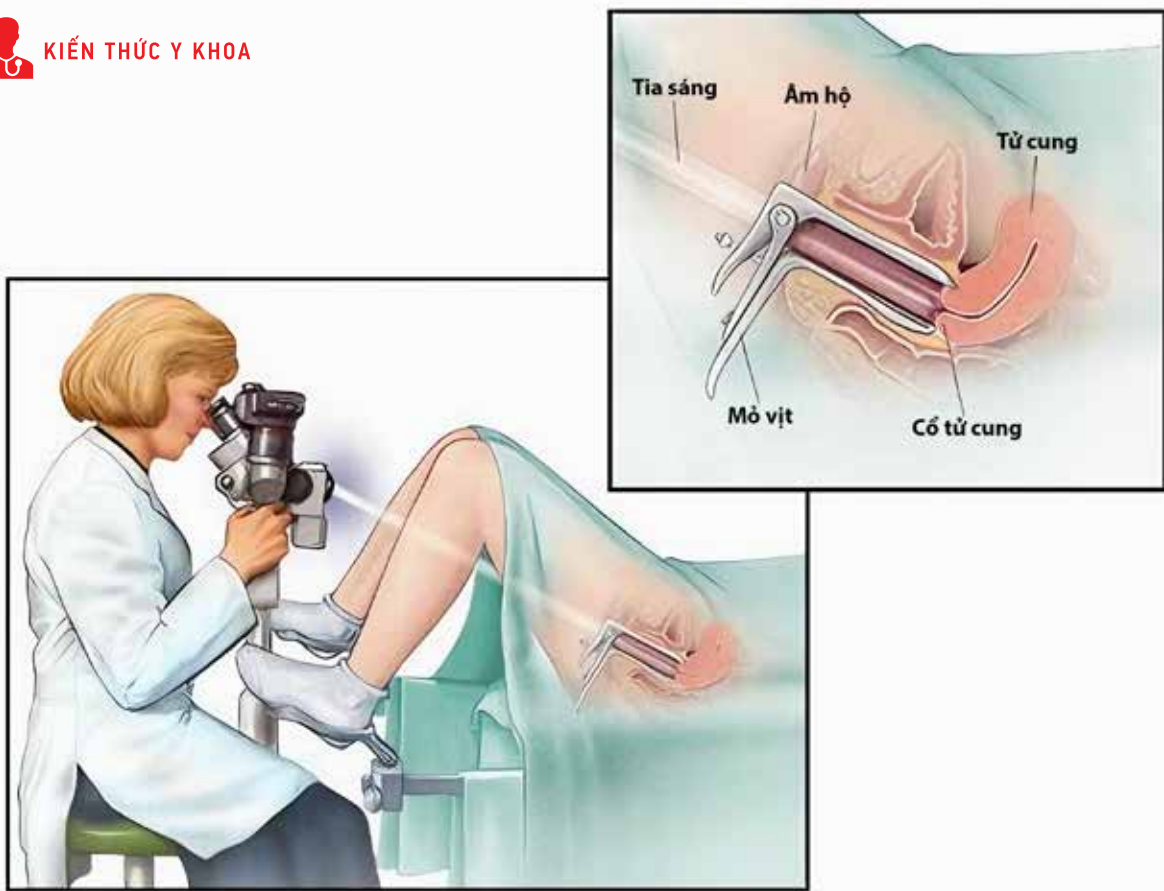
**DỊCH ÂM ĐẠO
BẤT THƯỜNG**



SƯNG CHÂN



**TẮC NGHẼN HỆ
TIẾT NIỆU**



Soi cổ tử cung (Nguồn: Mayo Clinic)

Soi cổ tử cung

Thủ thuật soi cổ tử cung là một thăm khám nhằm khảo sát kỹ càng hơn vùng cổ tử cung. Các bác sĩ phụ khoa sẽ sử dụng một dụng cụ đặc biệt để phóng đại vùng khảo sát. Dụng cụ này cũng dùng để khảo sát cả âm hộ và âm đạo.

Soi cổ tử cung thường được chỉ định khi Pap test gợi ý có bất thường. Trong trường hợp soi cổ tử cung có bất thường thì bác sĩ thực hiện thủ thuật có thể trao đổi với bệnh nhân và người nhà để thực hiện sinh thiết nếu cần.

Sinh thiết cổ tử cung

Sinh thiết cổ tử cung là một kỹ thuật tách lấy mẫu mô nhỏ ở cổ tử cung để kiểm tra và đánh giá tình trạng bất thường cũng như phát hiện sớm các biểu hiện của tiền ung thư hoặc ung thư hóa. Sinh thiết cổ tử cung được yêu cầu nếu chẩn đoán không chắc chắn và nghi ngờ ung thư xâm lấn.

Siêu âm phụ khoa

Siêu âm có thể thực hiện qua đường bụng hoặc qua đường âm đạo bằng đầu dò đặc biệt. Siêu âm có khả năng phát hiện các khối u, di căn hạch chậu,

hạch ổ bụng, các tổn thương. Siêu âm qua đường âm đạo hay qua trực tràng cho phép nhìn rõ các tổn thương xâm lấn, kích thước của các tổn thương, dịch ổ bụng.

Chụp cắt lớp vi tính (CT) – Chụp cộng hưởng từ (MRI)

Đây là những kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh nâng cao. Nếu có nghi ngờ ung thư hoặc để đánh giá tổn thương ngoài cổ tử cung như di căn gan, phổi, xương, hạch... thì bác sĩ chuyên khoa sẽ chỉ định các phương tiện kỹ thuật này. Hình ảnh từ CT và MRI có thể

giúp chẩn đoán giai đoạn để qua đó giúp thầy thuốc lâm sàng lên kế hoạch và có phác đồ điều trị thích hợp.

Điều trị ung thư cổ tử cung

Điều trị ung thư cổ tử cung hiện nay có thể áp dụng các phương pháp sau: phẫu thuật, xạ trị, kết hợp xạ trị-phẫu thuật, kết hợp xạ trị-hóa chất.

Việc lựa chọn phương pháp điều trị căn cứ vào giai đoạn bệnh, thể trạng chung của bệnh nhân, tổn thương tại chỗ,... Dù chọn phương pháp nào thì mục tiêu chung là:

thời gian sống thêm lâu nhất và nguy cơ biến chứng thấp nhất, hướng đến mục tiêu bệnh nhân có chất lượng sống tốt nhất sau điều trị.

Phòng ngừa ung thư cổ tử cung

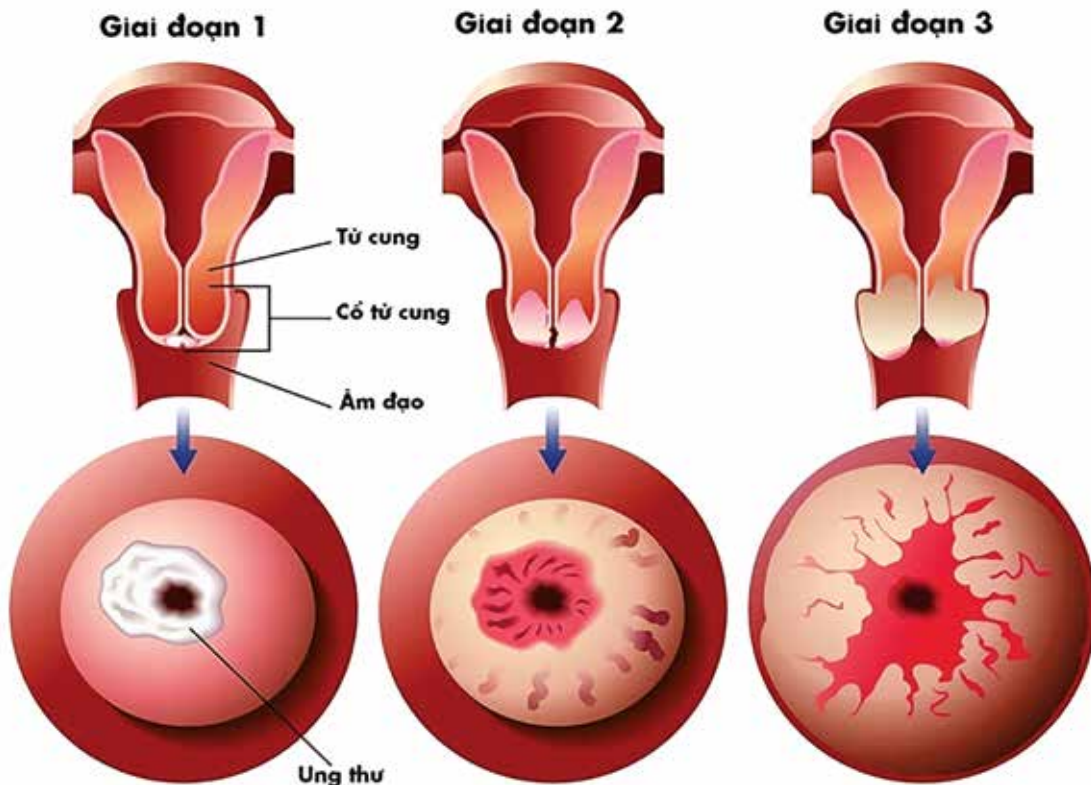
Ung thư cổ tử cung gây ra nhiều hậu quả nặng nề như suy giảm sức khỏe, nguy cơ vô sinh, suy kiệt về tài chính, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tâm lý và hạnh phúc gia đình. Trong khi đó, nếu phát hiện sớm, ung thư tử cung có tiên lượng điều trị tốt, chất lượng sống được cải thiện.

Căn bệnh này hoàn toàn có thể phát hiện sớm nhờ tầm soát định kỳ. Theo đó, khi đi khám phụ khoa định kỳ, bác sĩ sẽ lấy mẫu làm xét nghiệm sàng lọc ung thư cổ tử cung, cùng với tiêm phòng vắc xin, đây là cách phòng tránh và phát hiện sớm nhất bệnh ung thư cổ tử cung.

Để giảm nguy cơ ung thư cổ tử cung bạn cần:

Tiêm vắc xin chủng ngừa HPV

Tiêm vắc xin để ngăn ngừa nhiễm HPV có thể làm giảm nguy cơ ung thư cổ tử cung và các bệnh ung thư khác liên





quan đến HPV. Tại Việt Nam, Bộ Y tế khuyến cáo tiêm vắc xin cho độ tuổi từ 9-26 tuổi. Tiêm phòng có hiệu quả nhất khi bạn chưa hoạt động tình dục và chưa tiếp xúc với HPV.

Nếu đã quan hệ tình dục, bạn có thể đã bị nhiễm một hoặc nhiều chủng HPV. Tuy nhiên vắc xin HPV vẫn có thể bảo vệ bạn khỏi các chủng HPV mà bạn chưa nhiễm. Do đó, bạn vẫn có thể tiêm vắc xin HPV ngay cả khi đã quan hệ tình dục.

Làm xét nghiệm tầm soát ung thư cổ tử cung định kỳ

Thông thường, khi tế bào cổ tử cung biến đổi bất thường

sẽ cần thời gian để phát triển thành ung thư cổ tử cung. Do đó, xét nghiệm tầm soát ung thư cổ tử cung có thể phát hiện các tình trạng tiền ung thư của cổ tử cung, từ đó có kế hoạch theo dõi và điều trị phù hợp mang lại hiệu quả cao. Hầu hết các tổ chức y tế đề nghị bắt đầu xét nghiệm định kỳ ở tuổi 21 và lặp lại chúng sau mỗi vài năm.

Thực hành tình dục an toàn

Giảm nguy cơ ung thư cổ tử cung bằng cách thực hiện các biện pháp ngăn ngừa các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục, chẳng hạn như sử dụng bao cao su mỗi khi quan hệ tình dục và hạn chế số

lượng bạn tình mà bạn có.

Không hút thuốc

Nếu bạn đang hút thuốc, hãy đến gặp Bác sĩ để được tư vấn về phương pháp giúp bạn bỏ thuốc lá vì nó sẽ làm tăng nguy cơ mắc bệnh.

Kết luận

Tóm lại, ung thư cổ tử cung là một căn bệnh nguy hiểm. Để bảo vệ bản thân hãy xét nghiệm tầm soát ung thư cổ tử cung định kỳ và tiêm phòng vắc xin HPV. Bên cạnh đó, hãy lựa chọn lối sống lành mạnh bao gồm: duy trì trọng lượng cân đối, chế độ ăn uống lành mạnh, tránh hoặc bỏ thuốc lá, và thực hành tình dục an toàn để phòng ngừa ung thư cổ tử cung.